

Số: /CTTGI-TTHT
V/v chính sách thuế

Tiền Giang, ngày tháng năm

Kính gửi: Công ty Điện lực Tiền Giang – MST: 0300942001-020

Trả lời công văn số 4692/PCTG-TCKT ngày 15/9/2022 của Công ty Điện lực Tiền Giang (sau đây gọi tắt là Công ty) về việc hướng dẫn chính sách thuế. Vấn đề này, Cục Thuế Tiền Giang có ý kiến như sau:

- Căn cứ khoản 2 Điều 42 Luật Quản lý thuế ngày 13/6/2019, quy định nguyên tắc khai thuế, tính thuế:

“2. Người nộp thuế tự tính số tiền thuế phải nộp, trừ trường hợp việc tính thuế do cơ quan quản lý thuế thực hiện theo quy định của Chính phủ.”;

- Căn cứ Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính:

+ Tại điểm c khoản 2 Điều 2 hướng dẫn khoản thu nhập chịu thuế:

“2. Thu nhập từ tiền lương, tiền công

Thu nhập từ tiền lương, tiền công là thu nhập người lao động nhận được từ người sử dụng lao động, bao gồm:

...

c) Tiền thù lao nhận được dưới các hình thức như: tiền hoa hồng đại lý bán hàng hóa, tiền hoa hồng môi giới; tiền tham gia các đề tài nghiên cứu khoa học, kỹ thuật; tiền tham gia các dự án, đề án; tiền nhuận bút theo quy định của pháp luật về chế độ nhuận bút; tiền tham gia các hoạt động giảng dạy; tiền tham gia biểu diễn văn hoá, nghệ thuật, thể dục, thể thao; tiền dịch vụ quảng cáo; tiền dịch vụ khác, thù lao khác.”

...”

- Căn cứ Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính:

+ Tại Điều 4 sửa đổi, bổ sung Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 6 Thông tư số 119/2014/TT-BTC và Điều 1 Thông tư số 151/2014/TT-BTC) như sau:

“Điều 6. Các khoản chi được trừ và không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế

1. Trừ các khoản chi không được trừ nêu tại Khoản 2 Điều này, doanh nghiệp được trừ mọi khoản chi nếu đáp ứng đủ các điều kiện sau:

a) Khoản chi thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

b) Khoản chi có đủ hoá đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định của pháp luật.

... ”

- Căn cứ Thông tư số 40/2021/TT-BTC ngày 01/6/2021 của Bộ Tài chính:

+ Tại khoản 2 Điều 4 hướng dẫn nguyên tắc tính thuế:

“2. Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh có doanh thu từ hoạt động sản xuất, kinh doanh trong năm dương lịch từ 100 triệu đồng trở xuống thì thuộc trường hợp không phải nộp thuế GTGT và không phải nộp thuế TNCN theo quy định pháp luật về thuế GTGT và thuế TNCN. Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh có trách nhiệm khai thuế chính xác, trung thực, đầy đủ và nộp hồ sơ thuế đúng hạn; chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực, đầy đủ của hồ sơ thuế theo quy định.”

+ Tại Điều 5 hướng dẫn phương pháp tính thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp kê khai:

“1. Phương pháp kê khai áp dụng đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh quy mô lớn; và hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh chưa đáp ứng quy mô lớn nhưng lựa chọn nộp thuế theo phương pháp kê khai.

2. Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp kê khai thực hiện khai thuế theo tháng trừ trường hợp hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh mới ra kinh doanh và hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh đáp ứng các tiêu chí khai thuế theo quý và lựa chọn khai thuế theo quý theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ.

...

4. Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp kê khai phải thực hiện chế độ kế toán, hóa đơn, chứng từ. Trường hợp hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trong lĩnh vực, ngành nghề có căn cứ xác định được doanh thu theo xác nhận của cơ quan chức năng thì không phải thực hiện chế độ kế toán.

5. Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp kê khai không phải quyết toán thuế.”

+ Tại khoản 3 Điều 7 hướng dẫn phương pháp tính thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán được sửa đổi bởi khoản 1 Điều 1 Thông tư 100/2021/TT-BTC ngày 15/11/2021:

“3. Hộ khoán đã được cơ quan thuế thông báo số thuế khoán phải nộp từ đầu năm thì hộ khoán thực hiện nộp thuế theo thông báo. Trường hợp hộ khoán đã được thông báo số thuế từ đầu năm nhưng trong năm ngừng hoặc tạm ngừng kinh doanh thì cơ quan thuế thực hiện điều chỉnh số thuế phải nộp theo hướng dẫn tại điểm b.4, điểm b.5 khoản 4 Điều 13 Thông tư này. Trường hợp hộ khoán mới ra kinh doanh trong năm (kinh doanh không đủ 12 tháng trong năm dương lịch) thì hộ khoán thuộc diện phải nộp thuế GTGT, phải nộp thuế TNCN nếu có doanh thu kinh doanh trong năm trên 100 triệu đồng; hoặc thuộc diện không phải nộp thuế

GTGT, không phải nộp thuế TNCN nếu có doanh thu kinh doanh trong năm từ 100 triệu đồng trở xuống.”

+ Tại Điều 10 hướng dẫn căn cứ tính thuế:

“Căn cứ tính thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh là doanh thu tính thuế và tỷ lệ thuế tính trên doanh thu.

...”

+ Tại điểm c khoản 2 Điều 13 hướng dẫn hồ sơ khai thuế:

“c) Trường hợp hộ khoán sử dụng hóa đơn do cơ quan thuế cấp, bán lẻ theo từng lần phát sinh, khi khai thuế đối với doanh thu trên hóa đơn lẻ thì hộ khoán khai thuế theo từng lần phát sinh và sử dụng Tờ khai thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh theo mẫu số 01/CNKD ban hành kèm theo Thông tư này đồng thời xuất trình, nộp kèm theo hồ sơ khai thuế ...”

- Căn cứ Điều 4 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ, quy định:

1. Khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ, người bán phải lập hóa đơn để giao cho người mua ...

...

5. Việc đăng ký, quản lý, sử dụng hóa đơn điện tử, chứng từ điện tử phải tuân thủ các quy định của pháp luật về giao dịch điện tử, kế toán, thuế, quản lý thuế và quy định tại Nghị định này.

...”

- Căn cứ khoản 2 Điều 6 Thông số 78/2021/TT-BTC ngày 17/9/2021 của Bộ Tài chính, hướng dẫn:

“2. Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh sử dụng hóa đơn điện tử bao gồm:

a) Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp kê khai phải sử dụng hóa đơn điện tử;

b) Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán nếu có yêu cầu sử dụng hóa đơn thì cơ quan thuế cấp lẻ hóa đơn điện tử theo từng lần phát sinh;

c) Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh khai thuế theo từng lần phát sinh nếu có yêu cầu sử dụng hóa đơn thì cơ quan thuế cấp lẻ hóa đơn điện tử theo từng lần phát sinh.”

Căn cứ các quy định nêu trên và nội dung công văn của Công ty, Cục Thuế có ý kiến:

1. Hóa đơn chứng từ mua vào khi trả phí dịch vụ cho Hộ để Công ty ghi nhận chi phí được trừ:

Khoản chi thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty được tính vào chi phí được trừ khi đáp ứng các quy định tại Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC nêu trên;

2. Việc kê khai, quyết toán thuế TNCN của dịch vụ trong thời gian trước khi đăng ký Hộ kinh doanh (sau đây gọi tắt là Hộ) trong năm 2022:

Trường hợp Công ty trả khoản thù lao, tiền dịch vụ chi trả cho người lao động để thực hiện các công việc như: ghi điện, thu tiền điện...là các khoản có tính chất tiền lương, tiền công. Vì vậy, Công ty thực hiện kê khai, khấu trừ, quyết toán TNCN cho người lao động theo quy định tại Điều 7, 8, 9, 25 và 26 Thông tư số 111/2013/TT-BTC đã được sửa đổi bổ sung tại Thông tư số 92/2015/TT-BTC 15/6/2015 của Bộ Tài chính;

3. Việc kê khai, nộp các loại thuế của Hộ kinh doanh:

Tương tự trường hợp của Công ty, Cục Thuế đã có công văn số 2531/CTTGI-TTHT ngày 04/8/2021 về việc chính sách thuế đối với hộ kinh doanh;

4. Việc Hộ kinh doanh đăng ký sử dụng hóa đơn:

Việc đăng ký sử dụng hóa đơn Hộ thực hiện theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ và tại khoản 2 Điều 6 Thông số 78/2021/TT-BTC ngày 17/9/2021 của Bộ Tài chính:

Trong quá trình thực hiện nếu còn vướng mắc, Công ty có thể tham khảo các văn bản hướng dẫn của Cục Thuế tỉnh Tiền Giang được đăng tải trên website <https://tiengiang.gdt.gov.vn/wps/portal> hoặc liên hệ Phòng Thanh tra - Kiểm tra 3 (SĐT: 02733.884.870) để được hướng dẫn cụ thể.

Trên đây là ý kiến của Cục Thuế tỉnh Tiền Giang, đề nghị Công ty Điện lực Tiền Giang căn cứ tình hình thực tế, đối chiếu với các văn bản pháp luật được trích dẫn nêu trên để thực hiện kê khai và nộp thuế đúng theo quy định./.

Đính kèm:

Công văn số 2531/CTTGI-TTHT ngày 04/8/2021 về việc chính sách thuế đối với hộ kinh doanh;

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các CCT;
- Các phòng TTKT;
- Phòng NVDT;
- Trang thông tin điện tử;
- Lưu: VT, TTHTNNT

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Nguyễn Quốc Sơn